**Môn: Tiếng Việt; Lớp 1C2**

**Chủ đề: Mái trường mến yêu.**

**Tên bài học: Bài 2: Đi học Số tiết: 1 tiết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học, học sinh:*

1. Thực hiện được:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng bài thơ **Đi học**.

- Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến bài thơ; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết các từ cùng vần với nhau.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Vận dụng: Biết cảnh vật xung quanh đường đến trường.

- Tích hợp ATGT tìm hiểu con đường từ nhà tới trường

3. Có cơ hội hình thành và phát triển:

+ Năng lực: Năng lực ngôn ngữ thông qua việc đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm bài **Đi học**. Hiểu được nội dung chính của bài **Đi học**. Quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát. Năng lực văn học qua việc nhận biết bài thơ.

+ Phẩm chất: Hình thành cho HS tình cảm đối với trường lớp và thầy cô giáo; tình yêu với thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: SGK, Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to, ti vi, thiết kế bài dạy trình chiếu PowerPoint.

- HS: SGK, Vở tập viết Tập 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động/Thời gian.** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1** |
| **1.Mở đầu:** khởi động, kết nối.(5 phút) | **Quan sát tranh và nói về tranh** - Yêu cầu HS quan sát tranh.+ Các bạn trông như thế nào khi đi học? + Nói về cảm xúc của em sau mỗi ngày đi học?- GV thống nhất câu trả lời . - Dẫn vào bài đọc **Đi học** | - Quan sát tranh và trao đổi trong nhóm - Trả lời câu hỏi, nhận xét, bổ sung hoặc có câu trả lời khác. + Rất vui vẻ, phấn khởi+ Rất vui, biết nhiều điều. |
| **2. Hình thành kiến thức mới** (25 phút) | **Đọc** \* Đọc mẫu - tóm tắt nội dung. \* Hướng dẫn học sinh luyện đọc:*…*  ***Luyện đọc tiếng, từ khó đọc, nhịp thơ.***(GV nêu hoặc cho HS đọc bài phát hiện nêu)- Luyện đọc các từ: dắt tay, thơm, suối- Kết hợp giải nghĩa một số từ ngữ như: + nương: đất trồng trọt ở vùng đói núi.+ thầm thì: ở đây tiếng suối chảy nhẹ nhằng, khe khẽ như tiếng người nói thẳm với nhau - Luyện đọc nhịp thơ.+ Khi đọc cần ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.*…* ***Luyện đọc từng dòng thơ.***- Yêu cầu đọc nối tiếp câu trong nhóm.- Yêu cầu đại diện nhóm đọc. *…* ***Luyện đọc khổ thơ*** - Bài này có mấy khổ?- Đọc khổ trong nhóm- Yêu cầu đại diện nhóm đọc khổ. - Cho HS đọc toàn bài.+ Thi đọc toàn bài giữa các nhóm. - Cho HS đọc đồng thanh.⮞ Nhận xét về đọc chuẩn, tốc độ đọc của HS; khả năng làm việc của các nhóm  | - Lắng nghe.- Luyện đọc (Cá nhân, đồng thanh)- Lắng nghe.+ Luyện đọc ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.- Nhóm trưởng điều khiển đọc nối tiếp câu trong nhóm.- Đại diện nhóm đọc. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Có 3 khổ thơ- Nhóm trưởng điều khiển đọc nối tiếp khổ trong nhóm.- Đại diện nhóm đọc. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Đại diện các nhóm thi đọc toàn bài. + Lắng nghe, nhận xét.- Cả lớp đồng thanh. |
| **3. Luyện tập, thực hành.**(5 phút) | **3.1. Hoạt động 1: Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau** - Nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài. - HS nêu những từ ngữ tìm được. Viết những từ ngữ này lên bảng  - Yêu cầu một số HS đọc to các từ ngữ. Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần. ⮞ Nhận xét về khả năng tìm từ đúng. | - Đại diện nhóm nêu.Trường-nương; vắng-nắng- Đọc to các từ ngữ. Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần. |